

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIÊN DU
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2018/HSST
Ngày: 25/12/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN DU

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phong;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Văn Hánh;

Ông Nguyễn Thanh Phương.

Những người tiến hành tố tụng khác:

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quế;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Đức Văn - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 25 tháng 12 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiên Du; tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 05/2018/HSST ngày 03 tháng 12 năm 2018; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/QĐXX, ngày 14 tháng 12 năm 2018; đối với bị cáo:

Đặng Văn Tr, sinh năm 1986.

HKTT: Thôn P, xã D, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 9/12; Bố mẹ đẻ: Không rõ; Bố nuôi Đặng Văn Ch, sinh năm 1945 (là liệt sỹ); Mẹ nuôi Không Thị T, sinh năm 1947; Vợ Nguyễn Thị G, sinh năm 1986 (đã ly hôn); Có 2 con, lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2017; Tiền sự, tiền án: Không; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; Có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp của gia đình người bị hại:

Anh Nguyễn Đức Tr1, sinh năm 1990, vắng mặt;

Địa chỉ: Thôn Phúc L, xã HL, huyện H, tỉnh Bắc Giang *Người có quyền lợi liên quan đến vụ án:*

Anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1977, vắng mặt;

Địa chỉ: Thôn PX, xã ĐP, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh

NHẬN THẤY

Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ, diễn biến tại phiên tòa trong quá trình xét hỏi, tranh luận, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đặng Văn Tr là lái xe thuê cho anh Nguyễn Văn V. Khoảng 04 giờ 55 phút ngày 24/7/2018, Tr đến bãi nhận xe để đi làm. Anh V giao cho Tr: Xe ô tô khách nhãn hiệu Mercedes Benz, BKS 17B-000.48 và chiếc điện thoại Nokia đen trắng có lưu số điện thoại của hành khách. Tr để chiếc điện thoại Nokia vào hộc để đồ gần cần số của xe ô tô rồi điều khiển xe ra Quốc lộ 18, rẽ vào Quốc lộ 1A (chiều đường TP. Bắc Ninh đi Từ Sơn) để đến điểm hẹn đón khách tại Quán gió, thị xã Từ Sơn. Trường điều khiển xe đi trên làn đường dành cho phương tiện di chuyển với tốc độ tối đa 90 Km/h (giáp với dải phân cách trồng cây xanh giữa) và chạy xe với tốc độ khoảng 80 Km/h. Lúc này trời đang tăng sáng, mặt đường khô ráo, không mưa, ít phương tiện đi lại. Khoảng 05 giờ 30 phút cùng ngày, Tr điều khiển xe ô tô đi đến Km 142.

Thấy gần đến giờ đón mà chưa thấy hành khách gọi, Tr tìm điện thoại Nokia để liên hệ với khách nhưng lại không thấy ở hộc để đồ. Tr đoán điện thoại rơi xuống sàn xe, nên đã bỏ tay phải ra khỏi vô lăng, lấy điện thoại Samsung J7 để trong túi ra, bật đèn flash soi tìm điện thoại Nokia trên sàn xe. Khi nhìn thấy, Tr nghiêng người sang phải để cúi với lấy điện thoại trên sàn và không quan sát được phía trước, không phát hiện có người đi xe đạp cùng chiều trên đường.

Khi vừa lấy được điện thoại thì cũng là lúc xe ô tô của Tr điều khiển đã đâm vào phía sau xe đạp mà ông Nguyễn Đắc Ph đang đi. Tr đạp phanh và đánh lái sang làn đường dành cho xe mô tô chạy với tốc độ tối đa 50Km/h (giáp tôn chắn sóng) và dừng lại, còn xe của ông Ph bị đẩy về phía trước, đổ ra đường, ông Ph bị ngã ra đường và tử vong.

1. Kết quả khám nghiệm hiện trường:

Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn: Vụ tai nạn xảy ra tại km 142 đường CT03 (QL1A) chiều TP Bắc Ninh - TX Từ Sơn, địa phận Bái Uyên - Liên Bảo - Tiên Du - Bắc Ninh, đường được chia thành hai chiều xe chạy riêng biệt bởi dải phân cách bó vỉa bê tông cứng ở giữa được trồng cây xanh (bó vỉa bê tông cao 0,3m so với mặt đường); Mặt đường được trải nhựa phẳng rộng 11,3m, cách mép trái đường 0,7m là vạch sơn màu trắng liền mạch, cách mép phải đường 2,1m là vạch sơn màu trắng liền mạch ở giữa 2 vạch sơn màu trắng liền mạch có vạch sơn màu trắng dạng không liền mạch. Tại mép phải đường có dải tôn sóng cao 0,8m so với mặt đường, đường được chia thành 03 làn xe chạy. Từ trái sang phải lần lượt như sau: Làn đường cho xe ô tô chạy với tốc độ tối đa 90km/ giờ, làn đường cho xe ô tô và mô tô chạy với tốc độ tối đa 70km/ giờ, làn đường cho xe mô tô chạy với tốc độ tối đa 50km/giờ. Xác định điểm mốc và một trong các mép đường nơi xảy ra tai nạn làm chuẩn: Xác định điểm mốc là cột đèn chiếu sáng ký hiệu CS4-160 trên dải phân cách, các số đo được đo vào mép đường bên trái của chiều đường TP Bắc Ninh - TX Từ Sơn.

Nạn nhân: là nam giới; Mặc áo sơ mi cộc màu trắng, bên trong là áo phông cộc màu xám, quần vải màu xanh, chân đi tất màu đen. Nạn nhân chết ở tư thế nằm

ngửa trên mặt đường; Đỉnh đầu hướng về TP Bắc Ninh và cách mép đường 2,3m, Chân hướng về phía TX Từ Sơn, gót chân trái cách mép đường 0,9m; Đỉnh đầu cách trục bánh trước của xe đạp 9,1m về phía TX Từ Sơn.

Phương tiện xe đạp: Loại xe nữ đã qua sử dụng, màu ghi, yên xe màu đen, lốp xe màu đỏ, vành màu trắng sữa. Xe đạp bị đổ nghiêng sang phải trên mặt đường nhựa, đầu xe hướng về TP Bắc Ninh, đuôi xe hướng về phía TX Từ Sơn; Trục bánh trước cách mép đường 3,1m và cách mốc 100,1m về phía TP Bắc Ninh; Trục bánh sau cách mép đường 3,7m.

Xe ô tô BKS 17B - 000.48: Đầu xe hướng về phía TX Từ Sơn, đuôi xe hướng về phía TP Bắc Ninh; Đầu trục bánh trước bên trái cách mép đường 8,6m, đầu trục bánh sau bên trái cách mép đường 8,5m và cách trục bánh sau của xe đạp là 48m về phía TP Bắc Ninh.

Các dấu vết trên mặt đường nhựa gồm:

- Đám vết trà trượt (1) diện (5,2x0,02)cm, chiều hướng TP Bắc Ninh về phía TX Từ Sơn, đám vết có màu đỏ, điểm đầu của đám vết cách mép đường 1,8m và cách mốc 46m, điểm cuối của vết cách mép đường 1,85m;

- 01 chiếc giày màu đen của chân trái chiếc giày cách mép đường 0,53m và cách đầu vết (1) là 1,35m;

- 01 mảnh sơn khô màu trắng kích thước (0,09x0,03)m, mảnh sơn này cách mép đường 0,4m và cách dấu vết (1) là 3,5m;

- Đám vết cày trượt (4) diện (41,4x0,4)m chiều hướng TP Bắc Ninh đi TX Từ Sơn, điểm đầu đám vết cách mép đường 2,2m và cách điểm cuối của vết (1) là 7,7m, điểm cuối của đám vết cày trượt tại vị trí đầu bàn đạp bên phải của xe đạp đang đổ tỳ trên mặt đường và cách mép đường 3,6m;

- Đám vết máu dạng tia giọt (5) theo chiều TP Bắc Ninh đi về phía TX Từ Sơn có diện (18,4x0,3)m, điểm đầu của đám cách mép đường 0,9m, điểm cuối của đám tại vị trí đầu nạn nhân và cách mép đường 2,3m;

- Đám máu tạo thành vũng (6) diện (0,9x0,5)m đám máu chảy từ vị trí đầu nạn nhân về phía tim đường, tâm đám máu cách mép đường 2,6m và cách đỉnh đầu nạn nhân là 0,3m.

Việc khám nghiệm hiện trường đã thu giữ: 01 (một) xe ô tô nhãn hiệu MERCEDES - BENZ số loại MB140 màu trắng BKS: 17B - 000.48; 01 (một) xe đạp màu xanh rêu, nhãn hiệu PHONEIX; 01 (một) Mảnh chất rắn một mặt màu bạc, một mặt màu ghi xám kích thước (0,09x0,03)m được đựng trong phong bì thư Công an huyện Tiên Du dán kín niêm phong theo qui định ký hiệu mẫu (M3); Chất màu nâu đỏ thu tại hiện trường được thấm vào miếng bông đựng trong phong bì thư Công an huyện Tiên Du dán kín niêm phong theo qui định ký hiệu mẫu (M1).

2. Khám nghiệm phương tiện liên quan đến nạn giao thông:

Xe ô tô khách: Kính chắn gió phía trước đầu xe tại vị trí ngoài cùng bên trái có vết va đập dập vỡ trong diện (77x58)cm. Trong đám dập vỡ này tại vị trí cách sườn xe bên trái 06cm và cách mặt đất 155cm có dải rác bám dính chất mô cơ, tóc

trong diện (16x14)cm; Nắp ca pô phía trước đầu xe bên trái có vết va đập móp méo kim loại bong chóc sơn trong diện (36x32)cm có chiều từ trước về sau, tại vị trí phía trong cụm đèn này dải rác có dơi vải kính đèn và tạp chất màu đen (chè uống nước); Cản trước bên trái có vết va đập bong chóc sơn trong diện (42x40)cm vết có chiều hướng từ trước về sau, tâm vết cách sườn xe bên trái 19cm và cách mặt đất 57cm; Giàn máy lạnh phía dưới sàn gầm xe (bên trái) tại vị trí cạnh bên trái phía trước có vết va đập làm móp méo kim loại diện (5x5)cm có chiều từ trước về sau từ dưới lên trên tâm vết cách sườn xe bên trái 21cm.

Kỹ thuật an toàn phương tiện: Xe có đầy đủ hệ thống đèn, còi gương, cần gạt nước, phanh còn hiệu lực sử dụng.

***Xe đạp:** Tay lái xe (ghi đông): Bề mặt ngoài hướng trước bên phải có vết trà xát mài mòn kim loại diện (2,5x0,7)cm có chiều từ trên xuống dưới tâm của vết cách đầu tay lái bên phải là 20cm. Tại vị trí tương ứng dây phanh có vết trà xát rách phần bọc nhựa hờ kim loại diện (4x0,6)cm tâm của vết cách đầu tay phanh bên phải 16,7cm. Bề ngoài hướng trước bên trái có vết trà xát mài mòn kim loại và nhựa trong diện (12x1,3)cm có bám dính chất bột đá màu sáng trắng, vết có chiều từ trên xuống dưới, tâm của đám cách đầu tay lái bên trái 15cm;

Chấn bunn trục bánh trước của xe: 1/2 chấn bunn phía sau bị đẩy từ trước về sau từ phải sang trái làm cho thanh kim loại đỡ chấn bunn gắn với trục xe bị đẩy cong từ sau về trước, từ dưới lên trên; Đầu trục bánh trước bên trái có vết trà xát kim loại dính bột đá màu sáng trắng diện (0,5x0,5)cm; Lốp xe bánh trước nhãn hiệu sao vàng loại 37-584 toàn bộ mặt lăn bám dính chất bẩn màu đen; Khung xe (thanh giằng): Đường kính 10cm, khung xe (thanh giằng) phía trên bị đẩy cong từ sau về trước từ dưới lên trên điểm cong nhất cách cổ phốt phía trên 7cm và cách mặt đất 76cm tại vị trí này bị bong chóc sơn và mặt kim loại diện (10x3,5)cm, vị trí tương ứng thanh giằng phía dưới bị đẩy cong từ sau về trước từ dưới lên trên làm bong chóc sơn và mặt sắt diện (10x3,5)cm, điểm cong nhất cách đầu cổ phốt phía dưới 7cm và cách mặt đất 67cm, thanh giằng đứng được gắn vào yên xe bị đẩy từ trước về sau diện (10x3,5)cm điểm cong nhất cách mặt đất 44cm; Yên xe cạnh bên phải phía sau có vết trà xước cao su diện (2,5x2)cm có chiều từ sau về trước, tâm của vết cách mặt đất 79cm ở trạng thái sau tai nạn; Bàn đạp xe bên phải, đầu bàn đạp dải rác có vết trà sát mài mòn kim loại và cao su diện (4,5x2,5)cm;

Toàn bộ phần phía sau của xe bao gồm: Yên xe phía sau, chấn bunn, bánh xe bị móp méo biến dạng đẩy từ sau về trước làm cho sầm lốp bong bật khỏi vành xe các nan hoa bị gãy diện (80x13)cm, bề mặt ngoài phía sau dải rác bám dính chất sơn màu trắng diện (37x13)cm, tâm của đám cách chân van 60cm theo chiều lùi của bánh xe; Xích xe bị rơi ra khỏi vị trí líp và đĩa bàn đạp; Tại vị trí phía sau yên xe được buộc 01 túi ni lông màu tím dạng áo mưa và 01 bao tải dừa (loại bao phân bón Lâm Thao) bề mặt phía trước cạnh bên trái phía dưới có vết rách dài 12cm bên trong bao tải dừa này có chứa chè (loại chè dùng để uống nước). Xe bị hư hỏng sau tai nạn không kiểm tra được về kỹ thuật an toàn phương tiện.

Việc khám nghiệm phương tiện đã thu giữ: Mẫu mô, tóc người gi thu tại xe ô tô BKS 17B-000.48 được đựng trong phong bì thư dán kín niêm phong theo quy định, ký hiệu mẫu (M2).

01 (một) Mảnh chất rắn một mặt màu bạc, một mặt màu ghi xám ghi thu tại cản trước bên trái xe ô tô BKS 17B - 000.48 đựng trong phong bì thư dán kín niêm phong theo quy định.

3. Khám nghiệm tử thi ông Nguyễn Đắc P

Các dấu vết tổn thương trên cơ thể: Vùng trán thái dương bên phải đến vùng gò má phải có diện xây xát, rách da nông không liên tục kích thước (14x6)cm chiều hướng từ trước ra sau và hơi chệch từ dưới lên trên; Vùng trán đến vùng đỉnh bên trái có nhiều vết xây xát da nằm dọc không liên tục trên diện (11,5x7)cm chiều hướng từ trước ra sau; Vùng trán đến vùng thái dương bên trái có nhiều vết xây xát, rách da nông nằm dọc có diện (16x7,5)cm; Hai mắt nhắm, niêm mạc nhợt nhạt đồng tử giãn, hai lỗ tai, mũi, miệng có máu chảy ra khi thay đổi tư thế; Vùng cằm cách trên đường chân tóc gáy 3,8cm có nhiều vết rách da nông không liên tục diện (12x2)cm các vết thủng rách da có bờ mép nhám nhở, nằm ngang, sờ nắn thấy lạo sạo xương ở vùng đốt sống cổ C3,C4; Thành ngực mất vững, toàn bộ vùng bụng có nhiều vết hằn và xây xát da không liên tục trên diện (29x20)cm, các vết hằn, xây xát da nhiều hơn ở bên trái, bụng trướng nhẹ; Mặt sau 1/3 dưới cánh tay phải đến khủy tay phải có diện xây xát da bầm tụ máu kích thước (11x6,5)cm chiều hướng từ dưới lên trên, hơi chệch từ ngoài vào trong; Mặt sau toàn bộ cánh tay trái đến nửa trên cẳng tay có nhiều vết xây xát da không liên tục diện (40x9)cm; Khung chậu vững, bộ phận sinh dục không phát hiện tổn thương; Mặt trước đầu gối phải đến 2/3 trên cẳng chân có nhiều vết xây xát da không liên tục trên diện (21x3)cm; Vùng lưng bên phải ngay sát đường giữa cách gáy 20cm có diện xây xát da kích thước (5x7)cm; Toàn bộ vùng thắt lưng có nhiều vết xây xát da không liên tục trên diện (21x8)cm, các vết xây xát da nhiều hơn ở bên trái; Vùng lưng bên trái cách đường giữa phía sau 13cm và ngay sát mào chậu có vết xây xát da nằm dọc kích thước (20x2)cm, chiều hướng từ trên xuống dưới.

- *Giải phẫu tử thi:* Vùng cổ ngực bụng: Tụ máu vùng khoang bên sườn 5,6,7 bên trái ngay sát xương ức diện (7x2)cm; Tụ máu vùng khoang liên sườn 1,2,3 bên phải ngay sát cạnh sườn ức diện (13x3)cm, gãy cung trước xương sườn 2,3,4 bên phải; Khoang lồng ngực hai bên khô bề mặt phổi dải rác có chấm xuất huyết, mặt cắt phổi có ít dịch bọt, bao tim còn nguyên vẹn, thượng tâm mạc dải rác có chấm xuất huyết, trong các tâm thất có chứa ít máu đông và máu loãng, các van tim mềm mại không phát hiện tổn thương. Khoang ổ bụng có chứa ít máu; Vỡ mặt trên gan trái kích thước (5,5x1)cm, vỡ mặt dưới gan trái kích thước (2,5x0,5)cm, dạ dày có ít thức ăn nhuyễn, trong khí quản và phế quản có nhiều máu đông lẫn máu loãng.

Việc khám nghiệm tử thi đã thu mẫu máu của nạn nhân Nguyễn Đắc Phương được thấm vào mảnh vải để trong phong bì thư Công an huyện Tiên Du dán kín niêm phong theo quy định.

Kết luận giám định số: 5029/C09(TT3) ngày 17/10/2018 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Chất màu nâu đỏ ghi thu tại hiện trường (ký hiệu M1) là máu của Nguyễn Đắc Phương; Mẫu mô ghi thu tại vị trí cạnh bên trái kính chắn gió phía trước xe ô tô BKS: 17B-000.48 (ký hiệu M2) là tổ chức cơ thể của Nguyễn Đắc Phương; Mẫu nghi tóc người thu tại vị trí cạnh bên trái kính chắn gió phía trước xe ô tô BKS: 17B-000.48 (ký hiệu M2) là tóc người, trong đó có 07 sợi tóc là của Nguyễn Đắc Phương.

Kết luận giám định pháp y tử thi số: 259/KLPY-PC54 ngày 30/7/2018 kết luận: Nguyên nhân chết của nạn nhân là do ngạt cơ học do máu tràn vào đường thở trên người đa chấn thương.

Về trách nhiệm dân sự: Đặng Văn Tr và anh Nguyễn Văn V đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả cho gia đình ông Nguyễn Đắc P số tiền là 100.000.000 đồng. Anh Tr1 đại diện gia đình bị hại đã nhận đủ số tiền trên và không có yêu cầu gì khác về dân sự trong vụ án này, đồng thời có đơn xin tự nguyện hòa giải dân sự và miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị can Trường. Đối với hư hỏng của xe đạp, anh Tr1 không yêu cầu định giá và không yêu cầu bồi thường. Đối với hư hỏng của xe ô tô, anh Vỹ và bị can Tr đã thống nhất giải quyết xong về dân sự.,

Vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra đã trả lại xe ô tô cho chủ sở hữu là anh Nguyễn Văn Vỹ và trả lại xe đạp cho anh Nguyễn Đắc Tr1 là đại diện gia đình ông P; thu giữ giấy phép lái xe của bị cáo

Cáo trạng số: 173/CT - VKS ngày 30/11/2018 của VKSND huyện Tiên Du đã truy tố bị cáo Đặng Văn Tr về tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 1 điều 260 - Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Bị cáo rất ăn năn, hối cải về sự vô ý của mình khi tham gia giao thông. Đề nghị HĐXX xem xét, giảm nhẹ cho bị cáo được hưởng án treo để tự cải tạo và tiếp tục khắc phục hậu quả từ việc bồi thường cho gia đình nạn nhân.

Đại diện VKSND huyện Tiên Du thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu luận tội; sau khi đưa ra các chứng cứ, phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo; Đã đề nghị HĐXX giữ nguyên tội danh như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị:

Áp dụng điểm a khoản 1 điều 260, điểm b,s,x khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 - BLHS

Xử phạt: Đặng Văn Tr: từ 12 đến 16 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 32 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm; Giao bị cáo về chính quyền địa phương nơi cư trú quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách; Không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điều 47 – BLHS, điều 106 – BLTTHS: Tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định và trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe mô tô hạng D mang tên Đặng Văn Tr.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ XÉT THẤY:

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện gây ra tai nạn giao thông và các tài liệu khác có trong hồ sơ, đã có đủ căn cứ xác định:

Khoảng 5h30, ngày 24/7/2018; Đặng Văn Tr điều khiển ô tô di chuyển trên đường CT 03. Đến đoạn đường km 142 thuộc địa phận thôn B, xã L, huyện T, tỉnh Bắc Ninh. Bị cáo không chú ý quan sát đường vì cúi xuống tìm điện thoại trên sàn xe, không phát hiện có xe đạp của ông Nguyễn Đắc P đang di chuyển cùng chiều, nên đã đâm vào phía sau xe đạp. Hậu quả làm xe đạp đổ và ông P tử vong.

Hành vi của bị cáo đã vi phạm điểm c khoản 8 Điều 5 – Nghị định số 46/2016/NĐ-CP Ngày 26/5/2016 của Chính phủ quy định về xử lý các trường hợp vi phạm quy tắc giao thông đường bộ. Hành vi này gây hậu quả nghiêm trọng dẫn đến cái chết cho ông P, hoàn toàn thỏa mãn quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 - BLHS, như cáo trạng truy tố của VKSND huyện Tiên Du là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; không những gây đau thương mất mát cho gia đình nạn nhân, mà còn gây mất trật tự an toàn giao thông đường bộ, tạo tâm lý hoang mang, lo lắng cho quần chúng nhân dân khi tham gia giao thông. Do vậy, cần xử phạt nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân: Bản án sơ thẩm số 99/2011/HSST ngày 27/10/2011, Tòa án nhân dân huyện Yên Phong xử phạt 03 năm tù về tội Cướp tài sản theo Khoản 1 Điều 133 BLHS năm 1999. Bản án phúc thẩm số 01/2012/HSPT ngày 12/01/2012, Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh sửa bản án sơ thẩm, xử phạt 30 tháng tù, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/9/2013 và án phí. Đến nay, bị cáo đã được coi là đương nhiên xóa án. Từ ngày được coi là xóa án tích đến ngày bị cáo phạm tội là hơn 2 năm. Loại tội bị cáo thực hiện và đang bị xét xử là tội thực hiện do lỗi vô ý.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hậu quả do hành vi phạm tội đã được bị cáo bồi thường thỏa đáng; Sau khi phạm tội và tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo có bổ nuôi là liệt sĩ. Như vậy, bị cáo được hưởng ba tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s, x khoản 1 Điều 51 – BLHS.

Đại diện gia đình người bị hại có đơn đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Mặt khác xét về lỗi của người bị thiệt hại: Ông P đã điều khiển xe đạp đi vào đường cao tốc là loại đường cấm đối với các phương tiện thô sơ. Do vậy, người bị thiệt hại cũng có một phần lỗi.

Bị cáo được hưởng thêm hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 – BLHS.

HĐXX xét chưa cần thiết cách ly bị cáo khỏi xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách nhất định để bị cáo tự cải tạo bản thân, phấn đấu trở thành công dân tốt.

Về trách nhiệm dân sự: Thiệt hại từ cái chết của ông P đã được bồi thường đầy đủ. Đại diện gia đình người bị thiệt hại không đề nghị gì. Việc thỏa thuận trách nhiệm bồi thường cho gia đình ông P, sửa chữa hư hỏng xe do tai nạn giữa anh V (người sở hữu xe ô tô gây tai nạn) và bị cáo, các bên không yêu cầu giải quyết. Do vậy, HĐXX không xem xét, giải quyết.

Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã trả lại xe ô tô cho chủ sở hữu là anh Nguyễn Văn Vỹ và trả lại xe đạp cho anh Nguyễn Đắc Tr1 là đại diện gia đình ông P. Do vậy, HĐXX không xem xét, giải quyết.

01 phong bì thư là mẫu vật hoàn lại sau giám định cần tịch thu tiêu hủy; Giấy phép lái xe cần trả lại cho bị cáo.

Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố:

Bị cáo Đặng Văn Tr phạm tội: *“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”*;

Áp dụng điểm a khoản 1 điều 260; điểm b, s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65, điều 47 - BLHS;

Điều 106; Khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 – BLTTHS;

Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 Ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án:

- Xử phạt: Đặng Văn Tr: 15 (Mười lăm) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 (Ba mươi) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Đặng Văn Tr về UBND xã D, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 điều 69 - Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Tiêu hủy 01 phong bì thư đựng mẫu vật còn lại sau giám định; Trả lại cho bị cáo: 01 giấy phép lái xe hạng D mang tên Đặng Văn Trường.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/11/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an huyện Tiên Du với Chi cục thi hành án dân sự huyện Tiên Du)

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đại diện gia đình người bị thiệt hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận tổng đạt án vắng mặt hoặc ngày bản án được niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BN
- VKSND tỉnh, huyện
- Chi cục THADS huyện
- Người TGT
- Lưu án văn, hồ sơ

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Phong

